UBND HUYỆN PHÚ BÌNH **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2023 -2024**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**THỜI GIAN LÀ VÀNG**

*Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.*

*Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết.*

*Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại.*

*Thời gian là tiền. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng lúc là lỗ.*

*Thời gian là tri thức. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi. Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.*

*Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và cho xã hội. Bỏ phí thời gian thì có hại và về sau hối tiếc cũng không kịp.*

*(Theo Phương Liên - Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục)*

**Câu 1** *(0,5 điểm).* Theo tác giả, thời gian có những giá trị nào?

**Câu 2** *(0,5 điểm).* Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản?

**Câu 3** *(0,5 điểm).* Chỉ ra thành ngữ trong câu văn *Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.*

**Câu 4** *(0,5 điểm).* Chỉ ra thuật ngữ trong câu văn sau: *Thời gian là tri thức. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi*.

**Câu 5** *(0,5 điểm).* Chỉ ra biện pháp tư từ chính được sử dụng trong văn bản?

**Câu 6** *(0,5 điểm).* Từ ngữ in đậm trong đoạn văn dưới đây được sử dụng theo hình thức liên kết nào?

*Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng.* ***Nhưng*** *vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.*

**Câu 7** *(0,5 điểm).* Theo em, tại sao tác giả cho rằng: *Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được?*

**Câu 8** *(0,5 điểm).* Nội dung chính của văn bản trên là gì?

**Câu 9** *(1,0 điểm).* Thông điệp nào của văn bản trên có ý nghĩa nhất với em? Vì sao?

**Câu 10** *(1,0 điểm).* Em đã sử dụng hợp lí thời gian chưa? Từ văn bản trên, em hãy viết một đoạn văn (5-7 câu) rút ra bài học về việc sử dụng thời gian?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: *“Trong quá trình học tập thì tự học là con đường ngắn nhất để dẫn đến thành công”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

------------------------- Hết -------------------------

**IV. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **ĐỌC HIỂU** | **1** | Theo tác giả, thời gian có những giá trị sau:  - Thời gian là vàng  - Thời gian là sự sống  - Thời gian là thắng lợi  - Thời gian là tiền  - Thời gian là tri thức | 0,5 |
| **2** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0,5 |
| **3** | Thành ngữ: *bữa đực, bữa cái* | 0,5 |
| **4** | Thuật ngữ trong câu văn: *tri thức* | 0,5 |
| **5** | Biện pháp tư từ chính được sử dụng là phép điệp ngữ (điệp từ ngữ *thời gian*; điệp cấu trúc *thời gian là*) | 0,5 |
| **6** | Phép liên kết: phép nối *“Nhưng”* | 0,5 |
| **7** | Tác giả cho rằng: *Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được* vì:  - *Thời gian là vàng*: thời gian quý như vàng. Vàng mua được: Vàng là vật chất hữu hình có thể mua, bán, trao đổi.  - *Thời gian không mua được:* Thời gian là thứ vô hình không thể nắm bắt, đã đi là không thể trở lại. | 0,5 |
| **8** | Nội dung chính của văn bản: Nêu lên giá trị của thời gian. | 0,5 |
| **9** | Học sinh rút ra thông điệp có ý nghĩa. Chọn và lí giải giá trị của thời gian mà bản thân tâm đắc và phải lí giải sao cho có tính thuyết phục. | 1,0 |
| **10** | Bài học về việc sử dụng thời gian: Cần sử dụng thời gian một cách hợp lí, lên kế hoạch cho từng việc; Lên thời gian biểu cho từng ngày; Không nên lãng phí thời gian vì thời gian đã qua đi là không thể lấy lại được… | 1,0 |
| **VIẾT** |  | **I. Yêu cầu chung**  Học sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng bài viết nghị luận về một vấn đề trong đời sống. Bài viết có bố cục đầy đủ, đảm bảo tính liên kết, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
|  | **II. Yêu cầu cụ thể** |  |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về tinh thần tự học. | 0,25 |
|  | *c. Yêu cầu đối với* bài văn nghị luận  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | 0,5 |
|  | - Nêu được vấn đề cần nghị luận: Có rất nhiều con đường để tích lũy tri thức: chủ động, thụ động, đối phó; qua nhiều phương tiện khác nhau. Tự học là cách hữu hiệu nhất để tiếp thu tri thức.  - Giải thích được khái niệm tự học  + Tự học là quá trình bản thân chủ động tích lũy tri thức, không ỷ lại phụ thuộc vào các yếu tố tác động bên ngoài.  + Quá trình tự học diễn ra trong suốt quá trình học tập như tìm tòi, trau dồi, tích lũy đến khắc sâu và tiếp cận tri thức.  - Biểu hiện của người có tinh thần tự học:  + Luôn cố gắng, nỗ lực học tập, tìm tòi những cái hay, cái mới, không ngừng học hỏi ở mọi nơi mọi lúc.  + Có ý thức tự giác, không để người khác phải nhắc nhở về việc học tập của mình.  + Học đến nơi đến chốn, không bỏ dở giữa chừng, hệ thống lại bài học, kinh nghiệm cho bản thân từ lí thuyết, sách vở.  - Vai trò, ý nghĩa của việc tự học:  + Tự học giúp ta nhớ lâu và vận dụng kiến thức đã học một cách hữu hiệu trong cuộc sống. Tự học còn giúp con người trở nên năng động, sáng tạo, không ỷ lại, không phụ thuộc vào người khác.  + Người biết tự học là người có ý thức cao, chủ động trong cuộc sống của chính mình, những người này sẽ đi nhanh đến thành công.  - Phê phán một số người không có tinh thần tự học.  - Học sinh tự lấy dẫn chứng về những người ham học, có tinh thần tự học và thành công để minh họa cho bài làm của mình.  - Đánh giá, khẳng định tính đúng đắn của vấn đề nghị luận. | 0.5  0.5  1,0  0,5  0,25  0,25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN PHÚ BÌNH  **TRƯỜNG THCS TT HƯƠNG SƠN** | **ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 7**  *(Thời gian 45 phút không kể thời gian giao đề)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì… Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả. Thế là ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.*

*Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.*

*(Con lừa và bác nông dân. TruyenDanGian.Com.)*

**Câu 1**. **Truyện *Con lừa và bác nông dân* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện thần thoại. B. Truyện ngụ ngôn. C. Truyền thuyết. D. Truyện cổ tích.

**Câu 2**. **Trong đoạn 1 con lừa đã rơi vào hoàn cảnh (tình huống) nào?**

A. Con lừa sẩy chân rơi xuống một cái giếng.

B. Đang làm việc quanh cái giếng.

C. Con lừa bị ông chủ và hàng xóm xúc đất đổ vào người.

D. Con lừa xuất hiện trên miệng giếng.

**Câu 3*.* Khi con lừa bị ngã, bác nông dân đã làm gì?**

A. Ra sức kéo con lừa lên.

B. Động viên và trò chuyện với con lừa.

C. Ông nhờ những người hàng xóm xúc đất đổ vào giếng.

D. Ông nhờ hàng xóm cùng giúp sức kéo con lừa lên.

**Câu 4*.* Dấu ba chấm** **trong câu sau có tác dụng gì?**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì…*

A. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.

B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dở, ngắt quãng.

C. Giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, thường có sắc thái hài hước, châm biếm.

D. Thể hiện sự bất ngờ.

**Câu 5**. **Vì sao bác nông dân quyết định chôn sống chú lừa?**

A. Vì ông thấy phải mất nhiều công sức để kéo chú lừa lên.

B. Vì ông không thích chú lừa.

C.Ông nghĩ con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả.

D. Ông không muốn mọi người phải nghe tiếng kêu la của chú lừa.

**Câu 6**. **Theo em, những “xẻng đất” trong văn bản tượng trưng cho điều gì?**

A. Những nặng nhọc, mệt mỏi.

B. Những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.

C. Là hình ảnh lao động.

D. Là sự chôn vùi, áp bức.

**Câu 7. Vì sao chú lừa lại thoát ra khỏi cái giếng?**

A. Ông chủ cứu chú lừa.

B. Chú biết giũ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.

C. Chú lừa giẫm lên chỗ đất cát có sẵn trong giếng để thoát ra.

D. Chú liên tục đứng ngày càng cao hơn trên chỗ cát ông chủ đổ xuống để thoát ra.

**Câu 8. Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của chú lừa?**

A. Nhút nhát, sợ chết.

B. Bình tĩnh, khôn ngoan, thông minh.

C. Yếu đuối.

D. Nóng vội nhưng dũng cảm.

**Câu 9**. Hãy chỉ ra sự khác nhau trong quyết định của người nông dân và con lừa?

**Câu 10**. Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mải chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

BÀI LÀM

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**